

**BÀI GIẢNG: NGƯỜI LÁI ĐÒ SÔNG ĐÀ – TIẾT 1**  
**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 12**  
**GIÁO VIÊN: PHẠM THỊ THU PHƯƠNG**

**I. Giới thiệu chung**

**1. Tác giả**

-Nguyễn Tuân (1910 – 1987)

-Quê quán: quận Thanh Xuân – Hà Nội

-Nhà văn suốt đời đi tìm cái đẹp, đóng góp lớn cho nền văn học Việt Nam hiện đại

-Phong cách nghệ thuật: thúc đẩy thể tùy bút, bút kí đạt tới trình độ nghệ thuật cao; làm cho phong phú thêm ngôn ngữ văn học dân tộc; đem đến cho văn xuôi hiện đại một phong cách tài hoa và độc đáo

-Được Nhà nước tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh về VHNT năm 1996

**2. Tác phẩm**

-Hoàn cảnh sáng tác: 1960, chuyến đi gian khổ và hào hùng tới miền Tây Bắc rộng lớn, xa xôi, không chỉ để thỏa mãn niềm khát khao “xê dịch” mà chủ yếu để tìm kiếm chất vàng của thiên nhiên cùng thứ vàng mười đã qua thử lửa ở tâm hồn những người lao động và chiến đấu

-Xuất xứ: In trong tập tùy bút “Sông Đà” (1960)

-Tác phẩm mang đến diện mạo mới mẻ của nhà văn sau cách mạng: khát khao được hòa nhập với đất nước và cuộc đời

**II. Tìm hiểu đoạn trích**

**\*Lời đề từ**

-“Đẹp vậy thay, tiếng hát trên dòng sông” (Wladyslaw Broniewski)

-“Chúng thủy giai đông tẩu/ Đà giang độc bắc lưu” (Nguyễn Quang Bích)

=> Đẹp, sự độc đáo

Cảm hứng ngợi ca

**1. Hình tượng sông Đà**

**a) Hung bạo**

**\*Đá bờ sông dựng vách thành:**

-Hình ảnh giàu sức gợi: mặt sông chỗ ấy chỉ đúng lúc ngọ mới có mặt trời

-Hình ảnh so sánh: vách đá thành chẹt lòng sông Đà như một cái yết hầu

-Hình ảnh liên tưởng: ngồi trong khoang đò qua quãng ấy... như đứng ở hè một cái ngõ mà ngóng vọng lên...

=>Tiềm ẩn nguy hiểm

\*Ghềnh đá “quăng mặt ghềnh Hát Loóng”

-Từ lầy gùn ghè, cuộn cuộn

-Nhân hóa, so sánh với kẻ đòi nợ thê dũ dằn, gắt gao, vô lí và tàn bạo

-Điệp + thanh Trắc nước xô đá, đá xô sóng, sóng xô gió -> dữ dội

=>Mối đe dọa thực sự

\*Những cái hút nước

-Các góc nhìn: từ trên nhìn xuống – giếng bê tông; từ dưới lòng sông nhìn lên – áng thủy tinh đục dày

-Các vị thế trải nghiệm: người quay phim - ở đáy cái hút nước; người xem phim – ghì mép lá giữa xoáy nước

-Các giác quan: thị giác – liên tưởng độc đáo; thính giác: thờ và kêu như cửa cống cái bị sặc, nước ặc ặc lên như vừa rót dầu sôi vào

->Giải pháp: chèo nhanh lướt quãng sông

->Hậu quả: lôi tuột bè gỗ rừng, chìm và làm tan xác thuyền

\*Chiến trường thác đá

Thính giác

Tiếng nước thác

-Âm thanh phong phú: *oán trách, van xin, khiêu khích*

-Âm thanh cuồng nộ: *rống lên = tiếng một ngàn con trâu mộng gầm thét + rừng vầu tre nứa nổ lửa*

Thị giác

Trùng vi thạch trận

Vòng 1

Đá

-Mở ra năm cửa trận, có bốn cửa tử một cửa sinh

-Cửa sinh chia làm ba hàng chặn ngang trên sông

Nước thác

-Reo hò làm thanh viện cho đá

-Ủa vào bẻ gãy cán chèo

-Như thể quân liều mạng vào sát nách

-Bám lấy thuyền như đô vật

-Đánh đến miếng đòn hiểm độc nhất

Vòng 2

Đá

-Tăng thêm nhiều cửa tử

-Cửa sinh có thằng đá tướng đứng chiến

Nước thác

-Dòng thác hùng beo đang hồng hộc tể mạnh trên sông đá

-Bốn năm bọn thủy quân cửa ải nước xô ra định níu con thuyền lôi vào tập đoàn cửa tử

Vòng 3:

-Ít cửa hơn, bên phải bên trái

Đều là luồng chết cả

-Luồng sống lại ở ngay giữa bọn đá hậu vệ của con thác

=> mang “diện mạo và tâm địa một thứ kẻ thù số một”, là con sông của câu đồng dao “Năm năm báo oán đời đời đánh ghen”